ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THS. ĐẶNG THỊ DUY TƯ [*]

TÓM TẮT

Nhà nước pháp quyền là nấc thang tiến bộ trong lịch sử hình thành và phát triển của nhà nước, pháp luật và dân chủ. Đảng Cộng sản Việt Nam, từ khi thành lập đến nay, trên vị trí và vai trò lãnh đạo Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đã nêu rõ quan điểm xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chỉ rõ phương hướng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ mới.

Từ khóa: *Đảng lãnh đạo, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, dân chủ.*

Tư tưởng về nhà nước pháp quyền gắn liền với tư tưởng phát triển dân chủ. Về phương diện lý luận, nhà nước pháp quyền với tính cách là những giá trị phổ biến, là biểu hiện của trình độ phát triển dân chủ. Ý tưởng về chế độ pháp quyền đã hình thành trong thời cổ đại, đến khi nhà nước tư sản ra đời với sự xuất hiện của nền dân chủ tư sản, nhà nước pháp quyền mới từ nhà nước ý tưởng dần trở thành nhà nước hiện thực.

Kế thừa những giá trị khoa học về tư tưởng nhà nước pháp quyền trong lịch sử tư tưởng nhân loại, quán triệt chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng phù hợp với thực tiễn của Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam đã hình thành và phát triển quan điểm xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đề ra phương hướng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1. Quan điểm của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

"Nhà nước pháp quyền", thuật ngữ này lần đầu tiên chính thức được Đảng Cộng sản Việt Nam nêu trong Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994) và nêu khá cụ thể, toàn diện những quan điểm, nguyên tắc, nội dung xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân ở Việt Nam. Trong văn kiện hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 8 khóa VII xác định nhiệm vụ "Tiếp tục xây dựng và từng bước hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Đó là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật, đưa đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa"[1].

[*] Phó trưởng Khoa Luật - Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội. 1993, tập 53, trang 224.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX (2002) và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (2006), Đảng ta khẳng định: "Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền XHCN. Cần xây dựng cơ chế vận hành của Nhà nước, bảo đảm nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp."[2]

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI (2011) làm sâu sắc thêm nhận thức về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và sự lãnh đạo của Đảng: "Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp."[3]

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII (2016) khẳng định "Tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam".[4]

Như vậy, quan điểm lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quán triệt tư tưởng xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân ở Việt Nam, coi trọng việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, tiến tới xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quan điểm định hướng này hình thành và phát triển trên cơ sở lý luận và thực tiễn về nhà nước pháp quyền tại Việt Nam.

Một là, nhà nước pháp quyền là xu hướng tiến bộ của thế giới hiện đại

Nhà nước pháp quyền là nhà nước mà tại đó pháp luật là thượng tôn. Nhà nước pháp quyền không phải là một kiểu nhà nước gắn với một giai cấp, nó có sự khác biệt với các kiểu nhà nước: kiểu nhà nước chủ nô, kiểu nhà nước phong kiến, kiểu nhà nước tư sản, kiểu nhà nước xã hội chủ nghĩa và "kiểu nhà nước pháp quyền". Nhà nước pháp quyền là cách thức tổ chức quyền lực nhà nước, yêu cầu về tổ chức và hoạt động của nhà nước phải trên cơ sở quy định pháp luật và yêu cầu nhà nước phải quản lý xã hội bằng pháp luật. Nhà nước pháp quyền là nhà nước tôn trọng tính tối thượng của pháp luật. Pháp luật được coi là công cụ quản lý xã hội hữu hiệu nhất trong các công cụ quản lý nhà nước. Nhà nước hiện đại phải biết sử dụng công cụ hiện đại, nhà nước tiến bộ phải biết sử dụng công cụ tiến bộ. Như vậy, Đảng đã nhận thức đúng đắn về nhà nước pháp quyền đang trở thành xu hướng phát triển của các nhà nước tiến bộ thời hiện đại.

Hai là, nhà nước pháp quyền gắn liền và bảo đảm dân chủ

Dân chủ được xem là chứa đựng những giá trị như tự do và bình đẳng. Có hai nguyên tắc mà bất kỳ một cách giải thích nào về dân chủ nào cũng đưa vào: nguyên tắc thứ nhất là tất

---

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội. 2006, trang 45.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. 2011, trang 85-86.

[4] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb.Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội. 2016, trang 39 – 40.

cả mọi thành viên của xã hội (công dân) đều được hưởng các quyền tự do được công nhận và thứ hai là tất cả mọi thành viên (công dân) đều có quyền tiếp cận đến quyền lực một cách bình đẳng. Dân chủ chỉ được bảo đảm trên cơ sở quy định pháp luật và bảo đảm thực hiện pháp luật. Không có pháp luật, quyền tự do của cá nhân này sẽ triệt tiêu quyền tự do của cá nhân khác, và tương tự đối với quyền bình đẳng. Càng mong muốn dân chủ càng phải tuân thủ pháp luật, càng tuân thủ pháp luật càng thỏa mãn nhu cầu dân chủ. Nhà nước pháp quyền tôn trọng quyền con người, xác lập một cách rõ ràng và công khai quyền công dân cũng như xác lập trách nhiệm và nghĩa vụ giữa nhà nước và công dân. Như vậy, Đảng đã xác định đúng đắn nhà nước pháp quyền là yêu cầu khách quan hướng tới đáp ứng nhu cầu của xã hội tiến bộ - chính là nhu cầu dân chủ.

Ba là, xét riêng tại Việt Nam, Việt Nam hiện nay đủ điều kiện để xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Nhà nước pháp quyền vừa là giá trị chung của nhân loại, vừa là giá trị riêng của mỗi quốc gia. Nhà nước pháp quyền là phạm trù vừa mang tính phổ biến vừa mang tính đặc thù. Không thể có một nhà nước pháp quyền chung chung như một mô hình thống nhất cho mọi quốc gia. Tùy thuộc vào đặc điểm lịch sử, chính trị, truyền thống văn hóa, kinh tế - xã hội và trình độ phát triển... các yếu tố này không chỉ tạo ra tính riêng biệt của mỗi quốc gia mà còn quyết định mức độ tiếp thu và dung nạp các giá trị phổ biến của nhà nước pháp quyền. Việc thừa nhận tính đặc thù của nhà nước pháp quyền có ý nghĩa nhận thức luận quan trọng.

Việt Nam có các điều kiện về kinh tế và chính trị để xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Điều kiện kinh tế chính là kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà tại đó kinh tế thị trường là điều kiện căn bản đặt nền tảng cho một nhà nước tiến bộ và phát triển; tính định hướng xã hội chủ nghĩa không phủ nhận quy luật khách quan của thị trường mà là cơ sở xác định nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Điều kiện chính trị chính là tính nhất nguyên với một đảng chính trị lãnh đạo một nhà nước quản lý xã hội, với hệ quả là tính thống nhất về lợi ích mà biểu hiện là mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Các điều kiện này đáp ứng được yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ mới:

Một là, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân qua các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp.

Hai là, bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động quản lý nhà nước bảo đảm hiệu lực, hiệu quả; cán bộ, công chức tận tụy phục vụ xã hội.

Ba là, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, đổi mới về nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng.

Như vậy, Đảng đã nắm bắt thời cơ xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là định hướng đúng đắn bắt kịp với xu hướng phát triển của thế giới và hoàn toàn phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

2. Đảng lãnh đạo phương hướng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Từ nhận thức lý luận và thực tiễn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã từng bước phát triển hệ thống quan điểm về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hơn nữa trên cơ sở hình thành được Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện tại, Đảng đề ra phương hướng tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ mới.

Một là, tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị

Nhận thức đúng đắn tính tất yếu khách quan của sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam xuất phát từ bản chất cách mạng, khoa học, vai trò và sứ mệnh lịch sử, mục đích và lý tưởng đấu tranh của Đảng Cộng sản cũng như xuất phát từ thực tiễn lãnh đạo hệ thống chính trị, nhà nước và xã hội của Đảng, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII khẳng định: "Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị"[5]. Sự lãnh đạo của Đảng thể hiện trên những nội dung cơ bản: Đường lối của Đảng là định hướng chính trị và nội dung hoạt động của Nhà nước; Đảng xác định quan điểm, phương hướng, nội dung cơ bản nhằm xây dựng và hoàn thiện tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong từng giai đoạn, từng thời kỳ; Đảng lãnh đạo hoạt động bầu cử Quốc hội, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp bảo đảm thật sự phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; Đảng lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; Đảng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức trong thực hiện đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước; Đảng lãnh đạo hoạt động xây dựng pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật trong đời sống xã hội.

Hai là, phát huy dân chủ và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân

Tôn trọng và bảo đảm quyền dân chủ là vấn đề có ý nghĩa sống còn không chỉ đối với Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân mà còn nâng cao vị thế và uy tín lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Phát huy dân chủ và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân thể hiện bản chất ưu việt của Đảng cầm quyền dân chủ và Nhà nước xã hội chủ nghĩa dân chủ, là tiêu chí đánh giá tính chất của dân, do dân, vì dân. Nhân dân được bảo đảm quyền làm chủ thông qua các phương thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp. Chủ yếu thể hiện ở những nội dung: Nhân dân tham gia bầu cử đại biểu của Nhân dân vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; Nhân dân có quyền giám sát và chất vấn hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, các cơ quan nhà nước; Nhân dân tham gia xây dựng và phản biện các chủ trương, chính sách của Nhà nước, góp ý sửa đổi bổ sung các chủ trương, chính sách cho phù hợp với thực tiễn; Nhân dân có quyền yêu cầu cơ quan nhà

[5] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb.Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2016, trang 39 – 40.

nước, cán bộ, công chức công khai hoạt động và cung cấp thông tin theo quy định để "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"; Nhân dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đối với hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức.

Ba là, hoàn thiện hệ thống pháp luật và bảo đảm pháp chế

Yêu cầu khách quan của việc hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật xuất phát từ chính yêu cầu của việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Yêu cầu cấp bách này cũng từ việc phải khắc phục những hạn chế, bất cập của hệ thống pháp luật hiện hành và công tác tổ chức thực hiện pháp luật trên thực tế. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật phải quán triệt những quan điểm có tính nguyên tắc là bảo đảm sự phù hợp giữa ý chí chủ quan với thực tế khách quan, bảo đảm dân chủ, bảo đảm tính hiệu quả của việc điều chỉnh pháp luật; bảo đảm sự tương thích giữa pháp luật quốc gia với pháp luật quốc tế và điều ước mà Việt Nam tham gia ký kết hoặc gia nhập; bảo đảm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng. Mục tiêu của hoạt động xây dựng pháp luật trong thời gian tới là phấn đấu đến năm 2020 xây dựng được hệ thống pháp luật tương đối đầy đủ, thống nhất, có tính khả thi, có tính ổn định; tất cả các lĩnh vực quan trọng của đời sống xã hội phải được điều chỉnh trực tiếp bằng pháp luật nhằm phát huy vai trò của pháp luật trong hoạt động quản lý xã hội, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và phát triển bền vững, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đồng thời bảo đảm chủ động hội nhập quốc tế. Cùng với hoạt động xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong Nhà nước pháp quyền, điều quan trọng hơn là bảo đảm pháp luật phải được thực thi trên thực tế. Đa dạng hóa và bảo đảm có hiệu quả các hoạt động tổ chức thực hiện pháp luật: tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, giải thích, hướng dẫn thực hiện pháp luật; mở rộng các hoạt động dịch vụ và tư vấn pháp lí trong xã hội. Chấn chỉnh tổ chức và hoạt động của luật sư, công chứng, giám định, thi hành án.

Bốn là, cải cách nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước

- Đổi mới hoạt động của Quốc hội

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII khẳng định: "Bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Quốc hội thực hiện tốt các chức năng lập hiến, lập pháp, quyết định tối cao và giám sát tối cao"[6].

Cần hoàn thiện hoạt động xây dựng luật của Quốc hội trong tất cả các công đoạn của quá trình này. Tăng cường giám sát việc ban hành và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay là thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Tổ chức việc giám sát có hiệu quả của Quốc hội tại các kỳ họp và ngoài kỳ họp, giám sát thông qua việc bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ các chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn. Nâng cao năng lực và nghiệp vụ hoạt động, trách nhiệm của đại biểu Quốc hội. Tăng cường mối quan hệ giữa Quốc hội với Nhân dân, với tư cách Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, là yêu cầu

[6] Nguyễn Phú Trọng: "Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội", từ website: http://dangcongsan.vn/tu-lieu-van-kien/tu-lieu-ve-dang/lich-su-dang. truy cập ngày 16/12/2019.

khách quan.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính

Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ xác định mục tiêu chung: cải cách thể chế nền hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tài chính công, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, hiện đại hóa hành chính. Đến năm 2020, hệ thống hành chính về cơ bản được cải cách phù hợp với yêu cầu quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phấn đấu trở thành nền hành chính liêm chính, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân và kiến tạo sự phát triển của xã hội.

- Đẩy mạnh cải cách tư pháp

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII xác định về đổi mới tổ chức và hoạt động Tòa án nhân dân: "Tổ chức Tòa án theo thẩm quyền xét xử, bảo đảm nguyên tắc độc lập, nguyên tắc tranh tụng trong xét xử, bảo đảm quyền bào chữa của bị can, bị cáo, đương sự. Tiếp tục xã hội hóa một số hoạt động tư pháp và bổ trợ tư pháp có đủ điều kiện". Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân: "Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, được tổ chức phù hợp với hệ thống tổ chức của Tòa án, tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra". Về đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan điều tra theo hướng: cơ quan công tố chỉ đạo điều tra; xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan điều tra và điều tra viên theo hướng phân biệt thẩm quyền hành chính và thẩm quyền tố tụng. Về đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan thi hành án theo hướng: tập trung nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thi hành án vào một cơ quan quản lý theo Nghị quyết số 08-NQ/TW về Một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới và Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

- Đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính quyền địa phương

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII đề ra phương hướng đối với đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính quyền địa phương: Trên cơ sở bảo đảm tính thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính quốc gia, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước của mỗi cấp chính quyền địa phương; Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Chính quyền địa phương gắn kết hữu cơ với đổi mới tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Hoàn thiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với đặc điểm ở đô thị, nông thôn, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

Năm là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực và phẩm chất

Đảng lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân theo hướng: Thực hiện chiến lược và quy hoạch cán bộ, trong đó chú ý cơ cấu cán bộ cấp chiến lược, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học công nghệ có trình độ cao, cán bộ cơ sở, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ là con em các gia đình có công với nước, cán bộ xuất thân từ công nhân; Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công

chức nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, kỹ năng quản lý điều hành, rèn luyện đạo đức, phẩm chất cách mạng; Đổi mới cơ chế tuyển dụng cán bộ, công chức, công khai, khách quan, khoa học, đánh giá cán bộ, công chức căn cứ vào hiệu quả công tác thực tế và tín nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; Đổi mới chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức bảo đảm thu nhập,và kích thích tính tích cực phấn đấu; Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra giám sát cán bộ, công chức. Đảng lãnh đạo đẩy mạnh đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng và các hiện tượng tiêu cực khác như suy thoái tư tưởng chính trị, phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên.

Trên con đường tìm kiếm phương thức quản lý nhà nước, Đảng ta đã tìm ra được lối đi đúng hướng: Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quan điểm khoa học và phương hướng dúng đắn xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã chứng minh khách quan sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội. 1993, tập 53, trang 224.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội. 2006, trang 45.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội. 2011, trang 85-86.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội. 2016, trang 39 - 40.

5. Nguyễn Phú Trọng: "Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội"; từ website: http://dangcongsan.vn/tu-lieu-van-kien/tu-lieu-ve-dang/lich-su-dang, truy cập ngày 16/12/2019.